

Bản án số: 74/2022/HS-ST
Ngày: 22/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH GI L

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Đức
Ông Nguyễn Đăng Hoà.
- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Mỹ Vương - Thư ký Toà án Nhân dân tỉnh GI L.
- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh GI L tham gia phiên toà: Ông Vũ Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh GI L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2022/TLST-HS ngày 19/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 206/2022/QĐXXST-HS ngày 08/8/2022 đối với bị cáo:

Ksor T . Sinh năm 1938, tại tỉnh GI L; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Làng Blang 2, xã Ia D, huyện Ia Gr, tỉnh GI L; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ksor Ê (chết) và bà Rơ Lan H(chết); bị cáo có vợ là Rơ Mah P (chết); có 01 con sinh năm 1980. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/5/2022 đến ngày 12/5/2022 được trả tự do.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*** Người đại diện hợp pháp cho bị hại:**

- Chị Nguyễn Thị O , sinh năm 1988. Trú tại: Làng Blang 3, xã Ia D, huyện Ia Gr, tỉnh GI L. Có mặt

- Bà Nguyễn Thị V , sinh năm 1955. Trú tại: Làng Blang 3, xã Ia D, huyện Ia Gr, tỉnh GI L. Có mặt

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh Ksor H , sinh năm 1980. Trú tại: Làng Blang 2, xã Ia D, huyện Ia Gr, tỉnh GI L. Có mặt

Anh Nguyễn Đăng Th, sinh năm 1979. Trú tại: Làng Blang 3, xã Ia D, huyện Ia Gr, tỉnh GI L. Có mặt

*** Người làm chứng:**

- Anh Puih W, sinh năm: 1989. Trú tại: Làng Blang 2, xã Ia D, huyện Ia Gr, tỉnh GI L. Có mặt

- Anh Nguyễn Phi H , sinh năm 1962. Trú tại: Làng Blang 2, xã Ia D, huyện Ia Gr, tỉnh GI L. Có mặt
 - Anh Nguyễn Duy H , sinh năm 1995. Trú tại: Làng Blang 2, xã Ia D, huyện Ia Gr, tỉnh GI L. Vắng mặt
 - Anh Puih H , sinh năm 1980. Trú tại: Làng Blang 2, xã Ia D, huyện Ia Gr, tỉnh GI L. Có mặt
- * **Người phiên dịch:** bà Nay H'Yan. Công tác tại Ủy ban nhân dân xã An P, thành phố Pl, tỉnh GI L. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h ngày 08/5/2022, tại nhà ông Nguyễn Phi H , trú tại làng Blang 2, xã Ia D, huyện Ia Gr, tỉnh GI L tổ chức uống rượu gồm có: ông Hùng chủ nhà, Ksor T (SN 1938), Puih H , Puih W và Nguyễn Đăng T. Trong quá trình ngồi nhậu, đến khoảng 21h cùng ngày ông Ksor T có nói với Th: “Sao lúc trước mày lấy trộm 200.000đ, 01 lít mật ong, 01 lít rượu và 01 cái áo khoác của nhà thằng Hùng?”. Nghe ông Tê nói vậy Th, chối cãi và đứng dậy dùng tay tát mạnh 02 cái vào mặt của ông Tê, ông Tê đứng dậy nói: “Mày đi về đi, mày quậy quá”, thì hai bên xảy ra mâu thuẫn, được mọi người can ngăn. Th chạy ra trước nhà ông Hùng lấy một khúc cây gỗ dài hơn 01m cầm trên tay đứng trước cửa nhà anh Hùng để chờ ông Tê ra về thì đánh, khoảng 05’ sau ông Tê đi ra trước cửa Th cầm cây gỗ chạy đến đánh một cái trúng vào đỉnh đầu bên phải của ông Tê làm rách da đầu, chảy máu, Th tiếp tục xông vào đánh tiếp thì bị đánh ông Tê giật được cây gậy gỗ trên tay của Th đánh lại nhiều cái trúng vào vùng đầu, ngực, bụng, tay, chân của Th làm Th gục ngã xuống đất phía trước nhà ông Hùng, sau đó ông Tê tiếp tục dùng cây gỗ đánh vào người của Th và được mọi người can ngăn thì ông Tê không đánh nữa vứt bỏ cây gỗ trước nhà ông Hùng rồi bỏ đi về. Lúc này anh Nguyễn Duy H là con trai ông Hùng thấy anh Th nằm bất tỉnh, trước nhà đã gọi điện thoại cho anh Nguyễn Đăng Th là em trai của Nguyễn Đăng T đến chở anh Th đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh GI L, khoảng 02h ngày 09/5/2022 thì anh Th chết. Lúc 08h ngày 09/5/2022, Ksor T đã đến Cơ quan công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra vụ án tại trước nhà ông Nguyễn Phi H thuộc làng Blang 2, xã Ia D, huyện Ia Gr, tỉnh GI L. Tại hiện trường phát hiện dấu vết chất màu nâu nghi máu dạng nhỏ giọt và đông cục, 01 cây gậy gỗ dài 123cm, đường kính đầu lớn 04cm, đường kính đầu nhỏ 2,8cm, trên cây gỗ có dính chất màu nâu nghi máu, có một số cành nhọn. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành thu giữ để phục vụ công tác giám định.

Kết quả khám nghiệm tử thi: Nguyễn Đăng T

- Vùng trán trái có vết rách da kích thước (5,2x2)cm bờ mép nhám nhỏ; vùng giữa trán có vết rách da kích thước (2,5x0,2)cm bờ mép nhám nhỏ.
- Vùng mũi trái có vết xây sát da kích thước (1x0,8)cm.
- Vùng gò má phải bầm tụ máu trong diện(7x4)cm.
- Vùng ngực trái bầm tụ máu trong diện(4x2)cm.
- Vùng mặt sau sườn phải bầm tụ máu trong diện(14x4)cm.
- Vùng mặt sau khớp vai phải bầm tụ máu trong diện(4x3)cm.
- Vùng mặt trước 1/3 giữa cánh tay phải bầm tụ máu trong diện(12x6)cm.
- Vùng 1/3 dưới mặt sau cánh tay phải rách da kích thước (2,5x1)cm, bờ mép gọn, xung quanh bầm tụ máu trong diện (7x6)cm.
- Vùng 1/2 dưới mặt sau cẳng tay phải, mu bàn tay phải bầm tụ máu trong diện (20x8)cm.
- Vùng 1/3 dưới mặt sau trong cẳng tay phải xây sát da trong diện (4x2)cm.
- Vùng mặt sau cánh tay, khuỷu tay trái bầm tụ máu trong diện (30x10)cm.
- Vùng 1/3 giữa mặt trước cánh tay trái bầm tụ máu trong diện (3x3)cm.
- Vùng mặt trước khuỷu tay trái bầm tụ máu trong diện (13x8)cm.
- Vùng 1/3 dưới mặt trước cẳng tay trái bầm tụ máu trong diện (7x6)cm.
- Vùng 1/2 dưới mặt ngoài đùi trái bầm tụ máu trong diện (15x13)cm.
- Vùng 1/3 trên trước, ngoài cẳng chân trái rách da kích thước (2x0,8)cm, bờ mép nhám nhỏ, xung quanh bầm tụ máu trong diện (4x4)cm.
- Vùng 1/3 dưới mặt ngoài cẳng chân trái bầm tụ máu trong diện (8x4)cm.

Mô tử thi:

- Vùng đầu: Mô cơ dưới da vùng trán, thái dương trái bầm tụ máu, không tụ máu ngoài màng cứng, nhu mô não không có dấu hiệu tổn thương, xương sọ không nứt vỡ.
- Vùng ngực: Mô cơ dưới da vùng mặt sau cung sườn 7,8,9,10 phải bầm tụ máu, gãy cung sau xương sườn 8 phải, khoang màng phổi phải chứa khoảng 400ml máu, rách thùy dưới phổi phải.
- Vùng bụng: Ổ bụng chứa khoảng 1000ml máu, đập vỡ lách. Gan thô, dạ dày trống.

- Tay, chân: không gãy

* Ngày 09/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh GI L ra Quyết định trưng cầu giám định số: 83/QĐ-CSHS trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh GI L giám định nguyên nhân chết của Nguyễn Đăng T.

Tại Bản kết luận giám định số: 315/KL-KTHS ngày 01/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh GI L, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Mô cơ dưới da vùng mặt sau cung sườn 7,8,9,10 phải bầm tụ máu; gãy cung sau xương sườn số 8 bên phải.
- Khoang màng phổi phải chứa khoảng 400ml máu, rách thùy dưới phổi phải; phổi phải xẹp.
- Ổ bụng chứa khoảng 1000ml máu; đập vỡ lách.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương ngực, bụng kín do vật tày tác động.

* Ngày 16/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh GI L ra Quyết định trưng cầu giám định số: 84/QĐ-CSHS trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh GI L giám định dấu vết máu.

Tại Bản kết luận giám định số: 336/KL-KTHS ngày 31/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh GI L, kết luận:

1. Chất màu nâu nghi máu dính trên đoạn cây gỗ dài 123cm, đường kính một đầu 04cm (Mẫu ký hiệu A1) gửi giám định: là máu người, do lượng mẫu ít nên không xác định được nhóm máu hệ ABO.

2. Chất màu nâu nghi máu thấm trên cục bông ghi thu tại hiện trường (Mẫu ký hiệu A2) gửi giám định: là máu người, nhóm máu A- cùng nhóm máu của Ksor T.

3. Chất màu nâu nghi máu dính trên mẫu đất, đá, lá cây ghi thu tại hiện trường (Mẫu ký hiệu A3) gửi giám định: là máu người, nhóm máu O - cùng nhóm máu của Nguyễn Đăng T.

* Ngày 20/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh GI L ra Quyết định trưng cầu giám định số: 110/QĐ-CSHS trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh GI L giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Ksor T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 193/22/TgT ngày 24/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh GI L, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Một sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương đỉnh phải kích thước (6x0,7)cm, sẹo liền, bờ mép không đều, màu hồng: 3%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 3% (Ba phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động trực tiếp của ngoại lực.

- Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật tày. Do vậy, vật được Cơ quan CSĐT Công an tỉnh GI L trưng cầu là 01 cây gỗ tròn, kích thước dài 1,23m, đường kính đầu to 04cm, đường kính đầu nhỏ 2,8cm, trên cây gậy có nhiều cành máu đã cắt ngắn, có dính chất màu nâu (nghi máu) là vật phù hợp có thể gây ra thương tích nêu trên cho ông Ksor T.

Vật chứng thu giữ:

- 01(một) cây gậy gỗ dài 123cm, đường kính đầu lớn 04cm, đường kính đầu nhỏ 2,8cm thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường.

- 01(một) túi niêm phong có mã số: PS3A 031071 chứa cục bông thấm máu thu tại hiện trường (còn lại sau khi giám định).

- 01(một) túi niêm phong có mã số: PS3A 031072 chứa cục bông thấm máu Nguyễn Đăng T (còn lại sau khi giám định).

- 01(một) túi niêm phong có mã số: PS3A 031073 chứa mẫu đất, đá, lá cây dính chất màu nâu nghi máu thu tại hiện trường (còn lại sau khi giám định).

- 01(một) túi niêm phong có mã số: PS3A 031074 chứa cục bông thấm máu Ksor T (còn lại sau khi giám định).

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Đăng Th là người đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Đăng T yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí mai táng cho Nguyễn Đăng T là: 181.400.000đ (Một trăm tám mươi một triệu bốn trăm ngàn đồng).

Chị Nguyễn Thị O (là vợ của Nguyễn Đăng T) yêu cầu bồi thường vật chất để nuôi hai con nhỏ của chị Ôn và anh Th đến 18 tuổi theo quy định của pháp luật. Về tổn thất tinh thần bồi thường theo quy định của pháp luật.

Bà Nguyễn Thị V (là mẹ ruột của Nguyễn Đăng T) yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần theo quy định của pháp luật.

Anh Ksor H (là con của bị can Ksor T) đại diện cho bị can Ksor T đã bồi thường chi phí mai táng cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Theo Cáo trạng số 90/CT-VKS-P2 ngày 18/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh GI L truy tố bị cáo Ksor T phạm tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo quy định tại khoản 1 Điều 125 Bộ luật Hình sự.

2. Diễn biến tại phiên tòa:

- Bị cáo Ksor T khai nhận diễn biến vụ án như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo đã bồi thường cho phía bị hại số tiền 110.000.000 đồng. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố bị cáo Ksor T phạm tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”;

Áp dụng khoản 1 Điều 125; điểm b, i, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Ksor T mức án 18 đến 24 tháng tù.

Về bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường tiền mai táng phí là 54.200.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 104.300.000 đồng tương đương với 70 lần mức lương cơ sở và tiền cấp dưỡng nuôi 02 con cho bị hại là 1.600.000 đồng/02 con/tháng.

Về vật chứng: Căn cứ điều 106 BLTTHS đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật. Tịch thu tiêu hủy vật chứng

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Trần Thị Ôn và bà Nguyễn Thị V : Nhất trí quan điểm truy tố, luận tội của Kiểm sát viên, xác nhận đã nhận của bị cáo 110.000.000đ và đề nghị tiếp tục giải quyết phần bù đắp tổn thất tinh thần và cấp dưỡng theo pháp luật. Bà Vân xác nhận anh Thọ là con của bà lo chi phí mai táng, nay chi phí mai táng anh Thọ được nhận, tiền bù đắp tổn thất tinh thần và cấp dưỡng cho con bị hại thì giao chị Ôn nhận, bà không yêu cầu gì khác. Về hình phạt thì khi nào bị cáo bồi thường xong mới xin giảm nhẹ sau.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Đăng Th yêu cầu bị cáo Ksor T bồi thường chi phí dịch vụ mai táng 36.000.000 đồng, Chi phí tiền hoa tươi, trái cây phục vụ tang lễ: 18.200.000 đồng; Chi phí phục vụ an uống trong ba ngày lễ

tang: 59.800.000 đồng; Chi phí xây mộ cho anh Nguyễn Đăng T: 67.400.000 đồng. Tổng cộng là 181.400.000 đồng.

Đối với số tiền 110.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường, chị Ôn đã nhận 100.000.000 đồng, bà Vân đã nhận 10.000.000 đồng. Chị Ôn, bà Vân, anh Thọ thống nhất như sau: số tiền bà Vân, chị Ôn đã nhận thì được hưởng không yêu cầu xem xét, tính toán lại, số tiền còn lại mà Tòa án buộc bị cáo phải bồi thường coi như tiền chi phí mai táng và anh Thọ được nhận; số tiền tòa tuyên buộc bị cáo cấp dưỡng cho hai con của bị hại thì giao chị Ôn nhận.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ksor H : Anh bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho gia đình bị hại thay cho bị cáo Ksor T , anh không có yêu cầu gì về số tiền này đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Ksor T khai nhận diễn biến hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng cùng với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 21h ngày 08/5/2022, bị cáo Ksor T đã dùng đoạn cây gỗ, đánh nhiều nhất vào vùng đầu, ngực, bụng, tay, chân anh Nguyễn Đăng T. Hậu quả làm anh Nguyễn Đăng T chết khi được đưa đi cấp cứu.

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của bị hại Th, do lúc ngồi uống rượu với nhau tại nhà ông Nguyễn Phi H bị cáo có nói về việc Th đến nhà ông Hùng chơi và lấy trộm tài sản của ông Hùng nên anh Th tát 02 cái vào mặt bị cáo rồi sau đó chạy ra ngoài lấy 01 đoạn cây gỗ, chờ bị cáo Ksor T đi ra thì đánh 01 cái vào đỉnh đầu của bị cáo làm rách da đầu và chảy máu, lúc này bị cáo bị kích động mạnh về tinh thần, không kiềm chế được bản thân nên đã giật cây gỗ đánh bị hại tử vong.

Việc bị cáo đánh bị hại tử vong là vi phạm pháp luật. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh GI L truy tố bị cáo Ksor T về tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” theo khoản 1 Điều 125 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Đối với bị cáo Ksor T , bị anh Nguyễn Đăng T dùng cây gỗ đánh vào đầu làm rách da đầu, bị cáo không yêu cầu xem xét, anh Th là người gây ra thương tích cho bị cáo đã tử vong vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét vấn đề này.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường cho gia đình bị hại 110.000.000 đồng; bị cáo là người đủ 70 tuổi trở lên, là người dân tộc địa phương với nhận thức hạn chế nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, i, o, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền được sống của người khác, mặc dù bị kích động mạnh về tinh thần nhưng bị cáo không mất nhận thức nên hiểu được việc dùng cây gỗ đánh nhiều nhát vào vùng đầu, ngực, tay, chân bị hại sẽ dẫn đến việc bị hại tử vong nhưng bị cáo đã bất chấp hậu quả gây ra cái chết của bị hại nên cần buộc bị cáo phải chấp hành án ở cơ sở giam giữ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với tiền chi phí mai táng: Phía bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí mai táng là 26.000.000 đồng, chi phí hoa tươi phục vụ tang lễ là 18.200.000 đồng, chi phí phục vụ ăn uống trong tang lễ là 59.800.000 đồng, chi phí xây mộ là 67.400.000 đồng. Tổng cộng là 181.400.000 đồng. Hội đồng xét xử chấp nhận chi phí mai táng là 26.000.000 đồng, chi phí hoa tươi phục vụ tang lễ là 18.200.000 đồng. Tổng cộng là 54.200.000 đồng.

- Đối với tiền bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần: do bị hại có hành vi trái pháp luật nghiêm trọng đối với bị cáo nên chỉ buộc bị cáo bồi thường 70 lần tháng lương tối thiểu là 104.300.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường tiền chi phí mai táng và tiền bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần là 158.500.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường 110.000.000 đồng (bà Vân đã nhận 10.000.000 đồng, chị Ôn đã nhận 100.000.000 đồng), bị cáo còn phải bồi thường 48.500.000 đồng.

Theo thỏa thuận của bà Vân, chị Ôn và anh Thọ: Không tính toán lại tiền bà Vân, chị Ôn đã nhận và anh Thọ được nhận số tiền còn lại. Do đó, Hội đồng xét xử tuyên anh Thọ được nhận số tiền bị cáo còn phải bồi thường là 48.500.000 đồng.

- Đối với tiền cấp dưỡng nuôi 02 con chưa thành niên của bị hại là cháu Nguyễn Đăng Thanh Bình, sinh ngày 04/8/2013 và cháu Nguyễn Ngọc Bích, sinh ngày 03/6/2015: căn cứ điều kiện, khả năng của bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ chấp nhận mức cấp dưỡng là 1.600.000 đồng/ 02 cháu/1tháng. Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày bị hại chết (09/5/2022) cho đến khi các cháu thành niên và có khả năng lao động. Số tiền này giao chị Ôn nhận.

[6] Về vật chứng: 01 (một) cây gỗ dài 123 cm, đường kính: đầu lớn 04cm, đầu nhỏ 2,8cm; 01 (Một) túi niêm phong có mã số:PS3A 031071; 01 (Một) túi niêm phong có mã số: PS3A 031072; 01 (Một) túi niêm phong có mã số:PS3A 031072; 01 (Một) túi niêm phong có mã số:PS3A 031072 là tang vật vụ án không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ksor T phạm tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh”.

Căn cứ khoản 1 Điều 125; điểm b, i, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ksor T **20** (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 09/5/2022 đến ngày 12/5/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 590, 591, 593 Bộ luật Dân sự:

- Buộc bị cáo Ksor T phải bồi thường số tiền tiền mai táng phí là 54.200.000 đồng, tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 104.300.000 đồng. Tổng cộng là 158.500.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường 110.000.000 đồng trong đó chị Ôn đã nhận 100.000.000 đồng, bà Vân đã nhận 10.000.000 đồng. Do đó, bị cáo còn phải bồi thường số tiền 48.500.000 đồng (bốn mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng) giao cho anh Nguyễn Đăng Th nhận.

- Buộc bị cáo Ksor T phải cấp dưỡng nuôi hai con của bị hại Nguyễn Đăng T là cháu Nguyễn Đăng Thanh Bình, sinh ngày 04/8/2013 và cháu Nguyễn Ngọc Bích, sinh ngày 03/6/2015 với mức cấp dưỡng 1.600.000 đồng/02 cháu/1 tháng. Thời hạn cấp dưỡng kể từ khi bị hại Nguyễn Đăng T chết là ngày 09/5/2022 cho đến khi các cháu thành niên và có khả năng lao động. Đối với tiền cấp dưỡng nuôi con chị Nguyễn Thị O được nhận.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS năm 2015

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây gỗ dài 123 cm, đường kính: đầu lớn 04cm, đầu nhỏ 2,8cm; 01 (Một) túi niêm phong có mã số:PS3A 031071; 01 (Một) túi niêm phong có mã số: PS3A 031072; 01 (Một) túi niêm phong có mã số:PS3A 031072; 01 (Một) túi niêm phong có mã số:PS3A 031072

Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 79/2022 ngày 27/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh GI L và Cục thi hành án dân sự tỉnh GI L.

4. Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Ksor T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; 300.000 đồng án phí cấp dưỡng và 2.425.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

6. Về thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại ĐN
- VKSND Cấp cao tại ĐN
- Viện KSND tỉnh GI L;
- Phòng HSNV – CA tỉnh GI L;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh GI L;
- Sở tư pháp tỉnh GI L;
- Cục THADS tỉnh GI L;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu Tòa HS, VT, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Kim Hồng